

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 17 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Khuru Liên Dung

2. Bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: K), sinh năm 1986 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Số 75/372A, khóm 10, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha là Nguyễn Văn K, sinh năm 1963 và mẹ là Võ Thị Thu G, sinh năm 1961; tiền sự: Ngày 05/5/2018 bị Công an huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đe dọa dùng vũ lực để chống người thi hành công vụ*” với mức phạt 4.000.000 đồng, chưa chấp hành đóng phạt; tiền án: Ngày 06/7/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 10 năm tù về tội “*Giết người*”. Ngày 05/10/2016 chấp hành xong hình phạt tù, chưa xóa án tích; bị tạm giữ ngày 05/12/2018 đến ngày 08/12/2018 khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay. (Có mặt).

+ *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trịnh Thanh Nhân, là Luật sư Văn phòng Luật sư Trịnh Thanh Minh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:*

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số 75/372A, khóm 10, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, cha ruột bị cáo, (có mặt).

- Anh Nguyễn Tấn Đ, là Cán bộ Đoàn phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

+ *Người có liên quan đến vụ án:*

- Anh Lâm Văn C, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu tập thể 19/8, khóm 10, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Trần Chí C1, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp Thị trấn A1, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Anh Lê Trung H, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu tập thể 19/8, khóm 10, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Anh Nguyễn Hoài P, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu tập thể 19/8, khóm 10, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 04/12/2018, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo 2, màu đen, biển kiểm soát 94F7 – 3871 chạy trên đường H về nhà ở khóm 10, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Khi đến gần vòng xoay đường H, T nhìn thấy nhóm thanh niên đã đánh mình trước đó nên dừng xe lại, mở cốp xe ra lấy một cây gậy dũa ba khúc bằng kim loại, màu trắng cầm trên tay, điều khiển xe đuổi theo để đánh trả thù nhưng nhóm thanh niên này đã bỏ chạy. Lúc này, anh Lâm Văn C, Trần Chí C1, Lê Trung H, Nguyễn Hoàng P công tác tại Đội Cảnh sát trật tự thuộc Phòng Cảnh sát Hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Bạc Liêu đều mặc sắc phục Cảnh sát nhân dân đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính nhìn thấy T ở vòng xoay đường V, thuộc khóm 5, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, trên tay cầm cây gậy dũa nên yêu cầu kiểm tra hành chính. T không chấp hành, đồng thời cầm cây gậy dũa tấn công anh C, anh H và anh P thì bị khống chế bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 14/2019/KLGĐTC ngày 29/01/2019, của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại, bị can Nguyễn Văn T có bệnh lý tâm thần rối loạn nhân cách chống xã hội (F60.2 – ICD10).
- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại, bị can Nguyễn Văn T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.
- Ý kiến khác: Không.”

Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về tâm thần của cơ quan chuyên môn.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T có quan điểm bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo do khi thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và làm chủ hành vi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Cáo trạng số 29/CT-VKSTPBL ngày 22/3/2019 truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy dũa ba khúc bằng kim loại màu trắng; 01 cây dao xếp bằng kim loại màu đen, trên lưỡi dao có ghi dòng chữ xiezi và 01 bình gas mini bằng kim loại màu xanh, trên vỏ bình có ghi dòng chữ NATO.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên các lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo thống nhất quan điểm bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có liên quan đến vụ án có căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 30 ngày 04/12/2018, tại vòng xoay đường V thuộc khóm 5, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu khi tổ tuần tra kiểm soát thuộc Công an tỉnh Bạc Liêu nhìn thấy Nguyễn Văn T cầm cây gậy dũa định tấn công người khác nên yêu cầu kiểm tra để thu giữ và phòng ngừa nhưng T không chấp hành, đồng thời cầm cây gậy dũa tấn công lực lượng thi hành nhiệm vụ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan quản lý nhà nước về an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo có 01 tiền án về tội “giết người” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định trên xét xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của kiểm sát viên là phù hợp.

[3] Về vật chứng: 01 cây gậy dữ ba khúc bằng kim loại màu trắng; 01 cây dao xếp bằng kim loại màu đen, trên lưỡi dao có ghi dòng chữ xiezi và 01 bình gas mini bằng kim loại màu xanh, trên vỏ bình có ghi dòng chữ NATO, không có giá trị sử dụng, là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 330; điểm q, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (K) phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (K) 06 (sáu) tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 05/12/2018.

3 Về vật chứng:

Tịch Thu tiêu hủy: 01 (một) cây gậy dữ ba khúc bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cây dao xếp bằng kim loại màu đen, trên lưỡi dao có ghi dòng chữ xiezi và 01 (một) bình gas mini bằng kim loại màu xanh, trên vỏ bình có ghi dòng chữ NATO trong 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài gói niêm phong có đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu và dấu lấn tay điểm chỉ của Nguyễn Văn T cùng dòng chữ: “*01 cây dao bằng kim loại, màu đen; 01 bình gas mini, màu xanh; 01 cây gậy dữ ba khúc bằng kim loại, màu trắng*”.

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2019.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T (K) phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra CA TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo; Người đại diện HP cho bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có liên quan đến vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lâm Thị Tuyết Anh